TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2021/HSST
Ngày: 05/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Và Kíu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Bà Đào Thị Giang

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa****:* Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2020/TLST-HS ngày 18/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2020/QĐXXST-HS ngày 09/12/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST- QĐ ngày 8/01/2021 và thông báo mở lại phiên tòa số 09/2021/TB-TA ngày 29/01/2020 đối với bị cáo:

Trần Minh D , (tên gọi khác: D Nhóc) tại An Giang.
Sinh năm: 1998
HKTT: Ấp Đ , xã V , huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.
Nghề nghiệp: không, Trình độ học vấn: không biết chữ
Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không
Tiền án, tiền sự: Không.
Con ông: Trần Minh T
Con bà: Thy Thụy Xuân T (tên gọi khác: Thi Thị Xuân T).
Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út. Chưa có vợ, con.
Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/3/2015, hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thủ Đức (Z30D) – Bộ công an.

- Bị hại: 1/ Anh **Lê Xuân A** , sinh năm 1989. Trú tại: Số 35 đường Y - ấp T - xã H - huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai.
2/ Anh **Nguyễn Thành T** , sinh năm 1987. Trú tại: Ấp B - xã G - huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai.
3/ Anh **Nguyễn Ngọc T** , sinh năm 1983. Trú tại: Số 95 Lê Văn K - phường H quận 12- thành phố Hồ Chí Minh.

(bị cáo có mặt, các bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh D là đối tượng không nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ ngày 05/3/2015 đến ngày 16/3/2015, Dương cùng các đối tượng khác thực hiện nhiều vụ Cướp tài sản trên địa bàn huyện Trảng Bom cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 0h ngày 05/3/2015, Nguyễn Thành Đ , Nguyễn Thanh B và Nguyễn Cao T đến phòng trọ của Hồ Mạnh H (Bù Tọt) thuê ở khu phố 1, P.Bửu Long, TP. Biên Hòa, Đồng Nai chơi và gặp Trần Minh D (D Nhóc) nên B và Đ rủ H , D và T đi cướp xe bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. B và Đạt chuẩn bị hung khí gồm: 02 gậy sắt; 01 roi điện và 01 bình xịt hơi cay, B đưa cho D 01 cây gậy sắt, đưa cho H cầm 01 roi điện và 01 bình xịt hơi cay, 05 đối tượng sử dụng 03 xe Exciter (không rõ biển số), B chở D, T chở H ; Đạ đi xe một mình từ TP. Biên Hòa về hướng huyện Trảng Bom, Đồng Nai.

Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi trên quốc lộ 1A đến ngã ba Yên Thế thuộc ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom cả nhóm phát hiện anh Lê Xuân A , sinh năm 1989, trú tại: Số 35, đường Yên Thế, ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai đang điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 36B3- 059.03 đi ngược chiều, rẽ vào đường Yên Thế. Cả nhóm chạy xe theo sau rồi Bình điều khiển xe áp sát bên trái xe của anh Lê Xuân A , Dư ngồi sau dùng gậy sắt đập vào vai trái anh A một cái làm anh A và xe ngã xuống đường. Lúc này Ho , Đ và T cũng chạy tới xông vào đánh anh A nên anh A bỏ xe lại chạy bộ ngược ra hướng Quốc lộ 1A. H lấy xe của anh Lê Xuân A chạy về gần bến xe Biên Hòa thì cả bọn dừng lại. Hoan giao xe cướp được cho Đ và B , lúc này Đ điện thoại cho bạn mới quen biết tên gọi "Nhóc Nhỏ" (không rõ nhân thân, lai lịch) và gửi xe cướp được cho Nhóc Nhỏ. Ngày 06/3/2015, Đạt điện thoại cho Nhóc Nhỏ lấy lại xe và đưa cho B mang đi tỉnh Bình Phước nhờ Phạm Hồng T dẫn qua biên giới Việt Nam - Campuchia bán cho một người đàn ông tên là T (không rõ nhân thân, lai lịch) được 430 đô la mỹ đổi được 9.500.000đ. B chia cho Phạm Hồng T 500.000đ, số tiền còn lại B mang về TP. Biên Hòa chia cho T , Đ , H , D mỗi người 1.500.000đ và đã tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 01/4/2015 của hội đồng định giá thì xe mô tô biển số 36B3- 059.03 của anh Lê Xuân A trị giá 33.600.000đ.

Vụ thứ 2: Khoảng 20 giờ ngày 16/3/2015 Nguyễn Thanh B , Nguyễn Cao T , Nguyễn Thành Đ , Bùi Văn T , Trần Minh D và Dương Anh H tổ chức ăn nhậu với nhau tại nhà Nguyễn Thanh B . Đến 23 giờ cùng ngày, B và Đ rủ đi cướp tài sản thì tất cả đều đồng ý. T chở T bằng xe Airbalde biển số 60B1-695.41 của T , Đ dùng xe Exciter (không rõ biển số) chở H mang theo 01 bình xịt hơi cay, B chở D g bằng xe Exciter (không rõ biển số) cầm theo 01 dao tự chế dài khoảng 40cm và 01 gậy sắt 03 đốt cùng đi về hướng huyện Trảng Bom tìm người đi trên đường để cướp xe mô tô. Đ , H , B và D đi trước còn Thanh và T do xe yếu chạy chậm nên đi phía sau.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 17/3/2015, khi đi trên Quốc lộ 1A đoạn gần ngã ba Trị An, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom thì Đ , H , B và D phát hiện anh Nguyễn Thành T , sinh năm 1987, trú tại: ấp 8, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc,

Đồng Nai đang điều khiển xe mô tô Exciter biển số 60B5- 471.17 đi phía trước cùng chiều. Đ , H , B và D chạy xe bám theo sau anh T khi đến đoạn đường dốc thuộc ấp Bắc Hòa, xã Bắc Sơn thì B chở D vượt lên ép vào phía bên trái xe anh T , D dùng gậy sắt đánh vào vai trái anh T làm xe bị mất thăng bằng, Đ và H tiếp tục ép xe anh T vào lề đường làm anh T và xe ngã xuống đường. Đ , H , B và D nhảy xuống xe cầm hung khí đuổi đánh anh T , anh T bỏ chạy vào nhà dân ven đường thì D lấy xe của anh T cùng đồng bọn chạy về hướng TP. Biên Hòa. Trên đường đi Đ , H , Bì và D thấy T và T đang đi theo sau nên gọi T và T quay lại cùng về. Khi đi đến khu chung cư tại khu phố 9, P.Tân Phong, TP. Biên Hòa thì dừng lại, D giao xe vừa cướp được cho Đ điều khiển. T về nhà cất xe mô tô biển số 60B1- 695.41 của mình. Sau đó, Đ sử dụng xe mô tô vừa cướp được chở T quay lại và cùng đồng bọn tiếp tục đi cướp tài sản.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 01/4/2015 của hội đồng định giá thì xe mô tô biển số 60B5- 471.17 của anh T trị giá 35.530.000đ.

Vụ thứ 3: Sau khi cướp được xe của anh T , Đ và T quay lại gặp đồng bọn thì T điều khiển xe mô tô biển số 60B5- 471.17 (xe cướp được của anh T) chở Bùi Văn T và cùng cả nhóm tiếp tục đi về hướng huyện Trảng Bom tìm người đi xe mô tô trên đường để cướp. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 17/3/2015, khi đi đến đoạn đường gần công viên 30/4 phường Tân Biên, TP. Biên Hòa thì phát hiện anh Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1983, HKTT: thôn Mỹ Nhơn, xã Bắc Phong, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận) đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airbalde biển số 85H1- 033.89 lưu thông trên QL1A từ hướng TP. Biên Hòa đi Trảng Bom (trên xe anh Thoại có chở 01 thùng giấy phía sau) nên chạy xe bám theo đến đoạn đường gần Giáo xứ Thái Hòa thuộc ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom thì B điều khiển xe chở D bất ngờ vượt lên ép vào phía bên trái xe của anh T khiến anh T và xe ngã xuống đường. H dùng gậy sắt đánh anh T 02 phát vào người, Đ dùng dao tự chế chém anh T nên anh T bỏ chạy. T nhảy xuống lấy xe của anh T chạy về hướng Biên Hòa mang về nhà Thanh cất giấu, T tháo biển số xe ra vứt đi. Sau đó B mang xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60B5-471.17 và xe Honda Airbalde biển số 85H1-033.89 lên tỉnh Bình Phước nhờ Phạm Hồng T dẫn qua Campuchia bán cho một người đàn ông tên là T (không rõ nhân thân, lai lịch) mỗi xe được 430 đô la mỹ và đổi được 19.000.000đ, B cho T mỗi chiếc 500.000đ, còn lại B mang về Biên Hòa chia đều đồng bọn và đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 01/4/2015 của hội đồng định giá thì xe mô tô biển số 85H1- 033.89 của anh Nguyễn Ngọc T trị giá 34.000.000đ.

Ngày 24/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã đưa vụ án Trần Minh D và đồng phạm ra xét xử và ban hành Bản án số 146/2015/HSST, theo đó đã tuyên phạt bị cáo Trần Minh D 07 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999.

Sau khi xác minh, làm rõ nhân thân của Trần Minh D, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xác định Trần Minh D khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên kháng nghị tái thẩm đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh hủy một phần bản án số 146/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Ngày 16/5/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 12/2020/HS-TT và tuyên hủy một phần bản án số 146/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai liên quan đến Trần Minh D.

Theo Công văn số 144/CV/C54B của phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh thì không có đủ cơ sở khoa học để xác định cụ thể tuổi của Trần Minh D.

Theo các biên bản xác minh, biên bản làm việc của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có đủ căn cứ xác định khi thực hiện hành vi phạm tội thì Trần Minh D trên 16 tuổi và chưa đủ 18 tuổi. Quá trình điều tra, Trần Minh D khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 306/CT-VKS-TB ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Trần Minh D về tội *"Cướp tài sản*" theo quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về xử lý vật chứng và phần dân sự: Đã được giải quyết xong tại bản án số 146/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đồng thời căn cứ các điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh D từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 160/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 11 (mười một năm) 06 (sáu) tháng tù đến 12 (mười hai) năm tù; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo D nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại:

Anh Lê Xuân A , anh Nguyễn Thành T và anh Nguyễn Thoại Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, tuy nhiên trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện rõ yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bị hại. Đồng thời, đối với

phần dân sự và xử lý vật chứng đã được giải quyết xong tại bản án số 146/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Do vậy, việc vắng mặt của anh A , anh T và anh T không ảnh hưởng đến việc xét xử không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[1.3] Về áp dụng hình phạt: Đối với "Tội cướp tài sản" tại Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017)* có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 quy định nhẹ hơn so với "Tội cướp tài sản" quy định tại Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, cần áp dụng Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017)* để xét xử đối với bị cáo Trần Minh Dương.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng số 306/CT.VKS-HS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá, các tài liệu chứng cứ và vật chứng của vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/03/2015 đến ngày 16/3/2015, trên địa bàn các xã Bắc Sơn và Hố Nai 3 thuộc huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trần Minh D cùng với đồng phạm có hành vi sử dụng nhiều loại hung khí như dao tự chế, gậy sắt, roi điện, bình xịt hơi cay và nhiều xe mô tô để thực hiện 03 vụ cướp tài sản của các bị hại: Lê Xuân A 01 xe mô tô biển số 36B3 –059.03 trị giá 33.600.000đ, Nguyễn Thành T 01 xe mô tô biển số 60B5 - 471.17 trị giá 35.530.000đ và của anh Nguyễn Ngọc T 01 xe mô tô biển số 85H1- 033.89 trị giá 34.000.000đ. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 103.130.000đ (một trăm lẻ ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản", với 02 tình tiết định khung hình phạt *"sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác"* và *"chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng"* tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017)*.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, vì vậy khả năng nhận thức pháp luật của bị cáo có phần còn hạn chế, ngoài ra bị cáo còn thiếu sự quan tâm giáo dục từ gia đình. Do vậy, cần thiết áp dụng các Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Đã giải quyết xong tại bản án số 146/2015/HSST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Trần Minh D đã bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử theo bản án số 160/2019/HSST ngày 09/7/2019, bị cáo không kháng cáo nên cần tổng hợp với hình phạt của tội đang

bị xét xử. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, điểm e, khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017)*.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh D** phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Minh D **05** (năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 06 (sáu) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **11** (mười một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 22/3/2015).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Minh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Và Kíu